|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN****TỈNH PHÚ YÊN**Số: 92/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tuy An, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 169/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hữu C- sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên;
* *Bị đơn:* Chị Châu Thị A- sinh năm 1978; HKTT: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên;

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu C và chị Châu Thị A.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* Về con chung: Anh Nguyễn Hữu C và chị Châu Thị A thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Thị Ngọc Á– sinh ngày 30/8/2000 và Nguyễn Thùy Thu N – sinh ngày 22/10/2004, hiện cháu Á và cháu N đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	* Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	* Về án phí: Anh Nguyễn Hữu C tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005627 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả cho anh Nguyễn Hữu C 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TAND tỉnh Phú Yên;
* VKSND huyện Tuy An;
* Chi cục THADS huyện T;
* UBND xã A;
* Các đương sự;
* Án văn;
* Lưu hs.
 | **THẨM PHÁN***(Đã ký)***Trần Thị Diễm Huyền** |